

Bản án số: 322/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22.4.2021

V/v: *Tranh chấp Ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒNG ĐA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Phùng

Bà Nguyễn Quỳnh Thơ

-Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hạnh-Thư ký Toà án nhân dân Quận Đống Đa

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Đống Đa tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Đống Đa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1022/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 45/2021/QĐXX-ST ngày 05 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2021/QĐHPT ngày 31.3.2021, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Hoàng Y, sinh năm 1989 (*Có mặt tại phiên tòa*)

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Phố B, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Cư trú tại: Phòng A, C Khu tập thể B, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- ***Bị đơn:*** Anh Trần Đức H, sinh năm 1983 (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Phố B, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Cư trú tại: Số A, Hẻm B Ngách C Ngõ D, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 10.11.2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Hoàng Y trình bày:***

Tôi và anh Trần Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội ngày 10.9.2008.

Sau khi kết hôn, chúng tôi sống tại nhà bố mẹ anh H, quá trình chung sống đến tháng 10 năm 2009 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H có mối quan hệ bất chính với nhiều người phụ nữ khác. Ngoài ra anh H còn thường xuyên uống bia, rượu say rồi về nhà đánh chửi vợ con. Tôi và hai bên gia đình đã cố gắng khuyên bảo anh H rất nhiều lần nhưng anh H không thay đổi, mâu thuẫn giữa vợ chồng tôi ngày càng tăng nên đến tháng 9.2020 tôi đã đưa con gái về nhà ngoại ở, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Nay, tôi nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nếu duy trì lâu hơn nữa sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của tôi và các con cùng hai bên gia đình. Do vậy, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Trần Đức H.

- *Về con chung:* Tôi và Anh Trần Đức H có hai con chung là cháu Trần Hoàng D, sinh ngày 09.8.2009 và cháu Trần Hoàng N, sinh ngày 25.10.2012. Sau ly hôn tôi có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con gái là cháu Trần Hoàng N và để anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con trai là cháu Trần Hoàng D. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- *Về tài sản và nhà ở chung:* Tôi và anh Trần Đức H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ:* Tôi và anh Trần Đức H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí ly hôn:* Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

* Nguyên đơn chị Hoàng Y có mặt, bị đơn anh Trần Đức H vắng mặt. Chị Hoàng Y vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Đống Đa có quan điểm:***

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do vì vậy căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn.

- *Về nội dung:* Chị Hoàng Y và anh Trần Đức H kết hôn hợp pháp, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân, nay chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Hoàng Y được ly hôn anh Trần Đức H. Chị Hoàng Y và anh Trần Đức H có hai con chung là cháu Trần Hoàng D, sinh ngày 09.8.2009 và cháu Trần Hoàng N, sinh ngày 25.10.2012. Sau ly hôn, giao cháu Trần Hoàng D cho anh Trần Đức H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Trần Hoàng N cho chị Hoàng Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về án phí: Chị Hoàng Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Tại thời điểm chị Hoàng Y khởi kiện tranh chấp ly hôn với anh Trần Đức H, anh Trần Đức H có hộ khẩu thường trú tại số A Phố B, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội và cư trú tại số A, Hẻm B Ngách C Ngõ D, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Do đó, Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền về lãnh thổ và loại việc quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Trần Đức H theo quy định của pháp luật nhưng anh H vắng mặt không có lý do. Do vậy, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt anh Trần Đức H.

[2] Về nội dung:

Hôn nhân giữa chị Hoàng Y và anh Trần Đức H là hôn nhân hợp pháp. Theo như chị Y trình bày trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng trong cách sống, trong sinh hoạt hàng ngày. Anh H không có trách nhiệm với gia đình, có quan hệ với người phụ nữ khác, thường xuyên uống rượu say về nhà có những lời lẽ xúc phạm, đánh đập chị, vợ chồng sống ly thân từ tháng 9.2020 đến nay khiến tình cảm vợ chồng không còn.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Trần Đức H đến Tòa án lấy lời khai và tiến hành hòa giải để anh H thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình cũng như để anh H, chị Y có cơ hội trao đổi bàn bạc hàn gắn tình cảm vợ chồng, nhưng anh H vắng mặt không có lý do. Xét thấy, anh H không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn giữa anh H và chị Y thể hiện anh H cũng không tha thiết hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Qua xác minh tại địa phương nơi anh chị chung sống, tại biên bản xác minh ngày 21.01.2021 đại diện tổ dân phố cung cấp: *Chị Hoàng Y và anh Trần Đức H kết hôn năm 2008. Sau khi anh chị kết hôn, anh chị sống cùng bố mẹ anh H tại địa chỉ số A Ngách C, Ngõ D, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Lý do chị Y xin ly hôn với anh H là vì anh H thiếu quan tâm đến gia đình, có mối quan hệ bên ngoài với người phụ nữ khác đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật*

Tại biên bản ghi ý kiến ngày 21.01.2021 của ông Trần Hữu Đ và bà Nguyễn Thị B (là bố mẹ của anh H) cung cấp: *Cuối năm 2019 ông bà thấy anh H và chị Y có cãi nhau, mắng chửi nhau, đôi khi còn xô xát. Tháng 9.2020 chị Y nói với ông bà là chị Y nộp đơn xin ly hôn với anh H, chị Y chuyển về nhà ngoại ở từ đó đến nay.*

Tại biên bản ngày 12.3.2021 Tòa án đã tiến hành ghi ý kiến của cháu Trần Hoàng D và cháu Trần Hoàng N. Các cháu có ý kiến: *Trường hợp bố mẹ ly hôn cháu Trần Hoàng D có nguyện vọng được ở với bố, cháu Trần Hoàng N có nguyện vọng được ở với mẹ.*

Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Y và anh H đã căng thẳng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình quyết định cho chị Hoàng Y được ly hôn anh Trần Đức H.

- Về con chung: Xác nhận chị Y và anh H có hai con chung là cháu Trần Hoàng D, sinh ngày 09.8.2009 và cháu Trần Hoàng N, sinh ngày 25.10.2012.

Trong thời gian chị Hoàng Y và anh Trần Đức H ly thân, cháu Trần Hoàng D sống với anh H, cháu Trần Hoàng N sống với mẹ, hai cháu được chăm lo và phát triển bình thường. Nay để đảm bảo sự phát triển bình thường, tránh xáo trộn cuộc sống và việc học tập, theo nguyện vọng của các cháu Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Trần Hoàng D cho anh Trần Đức H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Trần Hoàng N cho chị Hoàng Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Hoàng Y và anh Trần Đức H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Về án phí: Chị Hoàng Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm
- Chị Hoàng Y, anh Trần Đức H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Khoản 4 Điều 147, Điều 227; Điều 266, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án .

Xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Y đối với anh Trần Đức H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Y được ly hôn với anh Trần Đức H.

2. Về con chung: Xác nhận chị Hoàng Y và anh Trần Đức H có hai con chung là cháu Trần Hoàng D, sinh ngày 09.8.2009 và cháu Trần Hoàng N, sinh ngày 25.10.2012. Sau ly hôn, giao cháu Trần Hoàng D cho anh Trần Đức H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Trần Hoàng N cho chị Hoàng Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Hoàng Y và anh Trần Đức H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản, công nợ chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Hoàng Y phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0015203 ngày 18.11.2020 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Đống Đa.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Hoàng Y, vắng mặt anh Trần Đức H. Chị Hoàng Y có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Đức H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP Hà Nội;
- VKSND Quận Đống Đa;
- Chi cục THADS Quận Đống Đa;
- UBND Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội (Cơ quan ĐKKH ngày 10.9.2008);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)